

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Quản lý dự án các công trình
giao thông và dân dụng tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kết luận số 449-KL/TU ngày 24/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XX) tại phiên bất thường;

Căn cứ Kết luận số 457-KL/TU ngày 04/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 85;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 98/TTr-SNV ngày 19/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh Bình Định trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

1. Tên gọi: Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Ban).

2. Vị trí, chức năng

Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Ban có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu riêng và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật Xây dựng năm 2020) và Điều 25 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

4. Cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Lãnh đạo Ban, gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Ban được thành lập không quá 07 phòng, gồm:

- Văn phòng;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Kế hoạch - Thẩm định;
- Phòng Môi trường và Xã hội;
- Phòng Dự án 1;
- Phòng Dự án 2;
- Phòng Dự án 3.

Trong quá trình hoạt động, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Ban thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Ban phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh có trách nhiệm:

1. Thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự, kiện toàn các chức danh lãnh đạo quản lý và thực hiện các chế độ chính sách khác theo quy định, đảm bảo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Xây dựng dự thảo Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định.

3. Xây dựng Phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ trình phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Điều 3. Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/3/2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- LĐ, CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn